

Số: 5693/TB-SGDĐT

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2018

THÔNG BÁO

Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của Sở giáo dục và Đào tạo qua các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên môi trường mạng

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội về việc xây dựng, triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 năm 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị tư vấn xây dựng 100% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT Hà Nội. Đến nay, quy trình giải quyết của tất cả các thủ tục hành chính (TTHC) đạt mức độ 3 trên môi trường mạng đã qua giai đoạn chạy thử nghiệm.

Để đảm bảo thuận lợi cho tổ chức, công dân trên địa bàn thành phố Hà Nội khi giao dịch các TTHC không phải lên nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa, Sở GDĐT Hà Nội thông báo:

1. Từ 8h00 ngày 25/12/2018, Sở GDĐT vận hành chính thức các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên môi trường mạng (có danh mục các TTHC kèm theo).

2. Tổ chức, công dân tra cứu, thực hiện theo các bước như sau:

Bước 1: Vào Website: dichvucong.hanoi.gov.vn

Bước 2: Chọn các loại dịch vụ.

Bước 3: Chọn Sở Giáo dục và Đào tạo.

Bước 4: Chọn TTHC mà tổ chức, công dân cần giao dịch.

Bước 5: Điền các thông tin. Lưu ý dấu asterisk (*) là bắt buộc nhập thông tin. Tổ chức, công dân gửi tệp tin đã scan đính kèm theo quy định của hồ sơ (Ví dụ: Đơn, Tờ trình, danh sách...theo quy định của loại hồ sơ).

Bước 6: Tích vào ô: Tôi xin chịu trách nhiệm.

Bước 7: Nhấn vào TIẾP TỤC và nhập mã xác nhận theo hướng dẫn đã gửi thông tin đến khi giao diện xuất hiện: Đã gửi thông tin thành công.

Tổ chức, công dân theo dõi thông tin tiếp nhận hồ sơ và thời gian trả kết quả qua tin nhắn SMS và Email đã đăng ký (theo giờ hành chính). Đến ngày quy định, đem hồ sơ bản chính và CMND lên Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở GDĐT Hà Nội (23a Quang Trung, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) để nhận kết quả. Tổ chức, công dân nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo số điện thoại: 024.39.421.429 để được hướng dẫn.

Sở GDĐT Hà Nội trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc (để b/c);
- Các phòng thuộc Sở;
- Công TTĐT của Ngành;
- Lưu: VT-VP.



DANH MỤC**Các dịch vụ hành chính công mức độ 3 vận hành chính thức năm 2018***(Kèm theo Thông báo số 5693 /TB-SGDĐT ngày 25/12/2018)*

T	Tên dịch vụ hành chính công
1	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông.
2	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại.
3	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học).
4	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học.
5	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học.
6	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục.
7	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia.
8	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.
9	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia.
10	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.
11	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.
12	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học.
13	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học.
14	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng Giáo dục Mầm non.
15	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại.
16	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục.
17	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại.
18	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục.
19	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
20	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
21	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường).
22	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên.
23	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông).
24	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú.
25	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên.
26	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông.
27	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú.
28	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục.
29	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục.
30	Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

31	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
32	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
33	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
34	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài.
35	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
36	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài.
37	Chấm dứt liên kết giáo dục.
38	Gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết giáo dục.
39	Phê duyệt liên kết giáo dục.
40	Phê duyệt chương trình giảng dạy bổ sung nâng cao đối với các trường mầm non và trường phổ thông đạt chất lượng cao.
41	Công nhận trường mầm non và phổ thông đạt tiêu chí chất lượng cao.
42	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
43	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.
44	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.
45	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại.
46	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại.
47	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm.
48	Cho phép hoạt động trung tâm hỗ trợ phát triển hòa nhập.
49	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở GD nước ngoài cấp.
50	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông.
51	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ.
52	Xin học lại tại trường khác đối với HS trung học phổ thông.
53	Chuyển trường đối với HS THPT.
54	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc.
55	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.
56	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.
57	Cấp phép hoạt động, gia hạn hoạt động đối với Trung tâm ngoại ngữ, tin học.
58	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.
59	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục.
60	Giải thể trường trung cấp sư phạm.
61	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm.
62	Thành lập trường Trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục.